TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:74/2017/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 01 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh **Vũ Thạch D**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Thạch D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu ly hôn: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Thạch D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Thạch D thỏa thuận: anh Vũ Thạch D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Thạch T, sinh ngày 16/6/2004 cho đến khi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị T cho đến khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên đương sự (Chị Vũ Thị T và anh Vũ Thạch D) đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Hai bên đương sự (Chị Vũ Thị T và anh Vũ Thạch D) đều xác định không có.

2.5. Án phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên đương sự đều nhất trí việc chị Vũ Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000121 ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ích Yên